

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 5, Điều 149, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, các khoản 1 và 2 Điều 81, các điều 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 17 của Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung các năm 2014 và 2022);

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2023/TLST-VDS ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1) Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ 1, khu 1A, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

2) Anh Nguyễn Duy V, sinh năm 1985; nơi thường trú: tổ 1, khu 1A, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 28 tháng 01 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 8 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm lẫn nhau, thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã khiến cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau và hai bên gia

đình cũng đã nhiều lần hòa giải để khắc phục mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Hai bên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V có 02 (hai) con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2014 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2016. Nay ly hôn, anh chị thống nhất: chị Phượng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 con chung cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và anh Vinh không phải cấp dưỡng nuôi con chung, đề nghị Tòa án công nhận.

[4] Sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên có đầy đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung thỏa thuận đó là có căn cứ và hợp pháp.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[6] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V có 02 (hai) con chung là Nguyễn Duy K, sinh ngày 21 tháng 12 năm 2014 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2016. Chị Ph và anh V thỏa thuận: giao cả 02 con chung cho chị Trần Thị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Duy V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Duy V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V thống nhất tự thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V phải chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000128 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chị Trần Thị Ph và anh Nguyễn Duy V đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND TP.Hạ Long,  
T. Quảng Ninh;
- UBND phường Hà Tu,  
TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long,  
T. Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Lâm**